TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 91/2019/QĐST-DS	*Càng Long, ngày 26 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Thạch Thanh Long
2. Ông Nguyễn Văn Thắng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 345/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2018, về vụ: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự*:*
- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1976
Trú tại: ấp T, xã TB, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Thúy D, sinh năm 1986
Trú tại: ấp AĐC, xã TB, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Chí L, sinh năm 1979
Trú tại: ấp AĐC, xã TB, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Thúy D tự nguyện trả cho chị Nguyễn Thị S số tiền đã vay là 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*. Chị S thống nhất nhận số tiền này.

Về thời gian trả tiền: Chị Nguyễn Thị S và chị Nguyễn Thị Thúy D tự nguyện thỏa thuận do Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị S về việc xin rút lại yêu cầu anh Bùi Chí L liên đới cùng chị D trả cho chị số tiền chị D đã vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy D tự nguyện nộp 2.500.000 đồng *(Hai triệu, năm trăm nghìn đồng)* tiền án phí. Chị S không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị S 1.250.000 đồng *(Một triệu, hai trăm, năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2015/ 0018666 ngày 20/12/2018 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Trang